

Số: /2025/QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2025

Dự thảo 2

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù trong tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 19 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này ban hành Danh mục loại dự án áp dụng cơ chế đặc thù trong tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, gồm: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (sau đây viết tắt là các Chương trình mục tiêu quốc gia).

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cộng đồng dân cư, cá nhân có liên quan đến tổ chức thực hiện quản lý đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù đối với dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không

phức tạp thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 3.** Ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù trong tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, như sau:

1. Đường giao thông áp, khóm: Đường trục áp, khóm; đường liên áp, khóm; công trình cầu, cống trên đường trục áp, khóm, đường liên áp, khóm.
  2. Công trình thủy lợi: Tuyên kênh, mương, cống, trạm bơm (do tổ chức thủy lợi cơ sở quản lý khai thác);
  3. Công trình hạ tầng thương mại, dịch vụ nông thôn.
  4. Công trình văn hóa: Công trình Trung tâm văn hóa – thể thao cấp xã, nhà văn hóa - khu thể thao ấp.
  5. Công trình giáo dục: Trường học.
  6. Công trình y tế: Trạm y tế.
  7. Công trình hạ tầng kỹ thuật: Công trình thông tin và truyền thông xã; Công trình trạm trung chuyển chất thải rắn.
6. Sửa chữa, bảo dưỡng các công trình thuộc danh mục các loại dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng nêu trên.

**Điều 4.** Nguyên tắc, tiêu chí, trình tự, thủ tục thực hiện các dự án được áp dụng cơ chế đặc thù theo quy định tại Chương IV Nghị định số 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8, 9, 10 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP.

**Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày      tháng      năm 2025.
2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:
  - a) Triển khai cơ chế đặc thù trong tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo tuân thủ quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và quy định tại Quyết định này.
  - b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện cơ chế đặc thù trong tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo theo đúng quy định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Dân tộc và Tôn giáo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XIII; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như khoản 3 Điều 3;
- Các Bộ: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, GD&ĐT, VHTT&DL, Công thương, Dân tộc và Tôn giáo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thường trực các Huyện Ủy, Thành ủy;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, TH, KT, XD;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**